**TRƯỜNG THCS LONG BIÊN**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ II**

**MÔN LỊCH SỬ 7**

**NĂM HỌC 2018 – 2019**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Kiểm tra kiến thức trọng tâm phần lịch sử Việt Nam giai đoạn Đại Việt ở các thế kỉ XVI – XVIII và chế độ phong kiến thời Nguyễn.

**2. Kỹ năng**

**-** Rèn cho học sinh kỹ năng đánh giá, nhận xét, giải thích các sự kiện lịch sử; biết liên hệ kiến thức đã học vào thực tiễn.

**3. Thái độ:**

**-** Bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, lòng yêu nước.

**II. PHẠM VI ÔN TẬP**

Bài 22: Sự suy yếu của nhà nước phong kiến tập quyền (thế kỉ XVI – XVIII)

Bài 23: Kinh tế, văn hóa thế kỉ XVI – XVIII.

Bài 24: Khởi nghĩa nông dân đàng Ngoài thế kỉ XVIII.

Bài 25: Phong Trào Tây Sơn

Bài 26: Quang Trung xây dựng đất nước.

Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn

**III. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO**

**A. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM:**

**Câu 1. Nhà Lê bắt đầu suy thoái từ**

A. cuối thế kỉ XV.     B. đầu thế kỉ XVI. C. cuối thế kỉ XVI.    D. đầu thế kỉ XVII.

**Câu 2. Phong trào nông dân thế kỉ XVI có ý nghĩa**

A. buộc triều đình phải đề ra những chính sách cải thiện đời sống nhân dân.

B. làm cho nhà Lê ngày càng suy yếu.

C. lật đổ nhà Lê, thiết lập một triều đại mới, tiến bộ.

D. mở ra một thời đại mới trong lịch sử dân tộc.

**Câu 3. Nhà Lê bị lật đổ, nhà Mạc được thành lập vào năm**

A. 1527.                 B. 1528.                 C. 1529.                  D. 1530.

**Câu 4. Nhà Lê bị lật đổ, nhà Mạc thành lập, song đất nước lại bị phân chia thành**

A. miền Nam – miền Bắc. B. Nam triều – Bắc triều.

C. Đàng Trong – Đàng Ngoài.                D. Bắc Kì – Nam Kì.

**Câu 5. Xảy ra cục diện Trịnh – Nguyễn phân tranh là vì**

A. sự thống nhất, phát triển của đất nước.

B. xuất phát từ quyền lợi của nhân dân.

C. quyền lợi ích kỉ của các tập đoàn phong kiến

D. mưu đồ của nhà Thanh muốn làm suy yếu nước ta.

**Câu 6. Ranh giới chia cắt đất nước thời Trịnh – Nguyễn phân tranh là**

A. sông Gianh (Quảng Bình).                B. sông Bến Hải (Quảng Trị),

C. Luỹ Thầy (Quảng Bình).                    D. sông Hương (Huế).

**Câu 7. Ý nào *không* phản ánh đúng tình hình nông nghiệp ở Đàng Ngoài từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII?**

A. Đầu thời nhà Mạc, khi chưa diễn ra chiến tranh Nam triều – Bắc triều, nông nghiệp vẫn phát triển.

B. Chiến tranh phong kiến làm cho sản xuất bị phá hoại nghiêm trọng.

C. Ruộng đất bị bỏ hoang, nạn mất mùa, đói kém xảy ra dồn dập.

D. Để phát triển sản xuất, chính quyền Lê – Trịnh rất quan tâm đến thuỷ lợi và tổ chức khai hoang.

**Câu 8. Vùng đất cát cứ ban đầu của các chúa Nguyễn ở Đàng Trong là**

A. vùng đất Thanh Hoá – Nghệ An. B. vùng đất Nghệ An – Hà Tĩnh.

C. vùng đất Thuận Hoá – Quảng Nam. D. vùng đất từ Thuận Hoá đến Gia Định.

**Câu 9. “Phố xá buôn bán nhộn nhịp… Mỗi phố bán một thứ hàng hoá”, “nhờ con sông Cái chảy qua…, thuyền chở hàng hoá qua lại rất đông”. Trên đây là những lời nhận xét của các thương nhân phương Tây về**

A. Thăng Long.           B. Phố Hiến. C. Hội An.                 D. Gia Định.

**Câu 10. Đô thị – thành phố cảng lớn nhất Đàng Trong là**

A. Thanh Hà.             B. Đà Nầng. C. Hội An.                 D. Gia Định.

**Câu 11. Thế kỉ XVI – XVIII, một tôn giáo mới từng bước được truyền bá vào nước ta là**

A. Phật giáo B. Nho giáo. C. Thiên Chúa giáo. D. Hồi giáo.

**Câu 12. Trong các thế kỉ XVI – XVII, một loại hình văn học rất phát triển so với thời kì trước, gắn liền với nhiều tập truyện, tập thơ của các tác giả nổi tiếng như Nguyễn Bỉnh Khiêm, Đào Duy Từ là**

A. văn học chữ Hán.                              B. văn học chữ Nôm.

C. văn học chữ Quốc ngữ.                      D. văn học dân gian

**Câu 13. Vào giữa thế kỉ XVIII, đặc điểm nổi bật của chính quyền phong kiến Đàng Ngoài là**

A. chính quyền ngày càng được củng cố vững chắc.

B. quyền hành dần tập trung về tay vua.

C. phủ chúa từng bước lấn át quyền hành của vua.

D. chính quyền suy sụp, vua chỉ là bóng mờ trong cung cấm, mọi quyền hành thuộc về phủ chúa.

**Câu 14.  Ý nào *không* phản ánh đúng nguyên nhân khiến cho sản xuẩt ở Đàng Ngoài đến giữa thế kỉ XVIII lâm vào tình trạng đình đốn, khủng hoảng ?**

A. Cuộc chiến tranh thôn tính lẫn nhau giữa hai tập đoàn phong kiến chúa Trịnh và chúa Nguyễn vẫn tiếp diễn.

B. Ruộng đất của nông dân bị địa chủ, quan lại chiếm đoạt; chính quyền chỉ lo vui chơi, hưởng lạc, không chăm lo đến sản xuất

C. Nhà nước đánh thuế rất nặng vào các loại sản phẩm hàng hoá làm cho sản xuất thủ công nghiệp bị đình đốn.

D. Hạn hán, lụt lội liên tiếp xảy ra, nông dân chết đói rất nhiều, nhiều người phải rời bỏ làng quê phiêu tán khắp nơi.

**Câu 15.  Tiêu biểu nhất trong phong trào nông dân Đàng Ngoài giữa thế kỉ XVIII là các cuộc khởi nghĩa của**

A. Nguyễn Hữu Cầu, Hoàng Công Chất. B. Nguyễn Danh Phương, Lê Duy Mật.

C Nguyễn Dương Hưng, Lê Duy Mật. D. Nguyễn Tuyển – Nguyễn Cừ.

**Câu 16. Cuộc khởi nghĩa xuất phát từ Hải Phòng, di chuyển lên Kinh Bắc, uy hiếp Thăng Long, rồi xuống Sơn Nam, vào Thanh Hoá, Nghệ An là khởi nghĩa của**

A. Hoàng Công Chất. B. Nguyễn Hữu Cầu.

C. Nguyễn Dương Hưng. D. Lê Duy Mật.

**Câu 17. Các cuộc khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài giữa thế kỉ XVIII có ý nghĩa lịch sử to lớn là**

A. xoá bỏ quyền hành của họ Trịnh ở Đàng Ngoài.

B. làm cho chính quyền họ Trịnh đã suy yếu càng suy yếu hơn, khiến nó nhanh chóng sụp đổ trước sự tấn công của phong trào nông dân Tây Sơn sau này.

C. làm sụp đổ chính quyền phong kiến vua Lê, chúa Trịnh.

D. làm suy yếu chính quyền họ Trịnh, tạo điều kiện thuận lợi cho các chúa Nguyễn trong công cuộc thống nhất đất nước.

**Câu 18. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Tây Sơn là**

A. Nguyễn Nhạc. B. Nguyễn Huệ.

C. Nguyễn Lữ. D. Ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ

**Câu 19. Khi chúa Trịnh ở Đàng Ngoài cho quân vào đánh chiếm Phú Xuân (Huế) Nguyễn Nhạc phải tạm hoà hoãn với quân Trịnh vì**

A. muốn liên kết với quân Trịnh để tiêu diệt chúa Nguyễn.

B. để tạm yên ở mặt Bắc, dồn sức đánh quân Nguyễn ở phía Nam.

C. quân Trịnh quá mạnh, quân Tây Sơn không đủ sức chống lại.

D. quân Trịnh mạnh hơn quân Nguyễn.

**Câu 20. Năm 1785, nghĩa quân Tây Sơn đã giành được thắng lợi trong trận**

A. Đống Đa. B. Ngọc Hồi. C. Rạch Gầm – Xoài Mút. D. Hà Hồi

**Câu 21. Trong cuộc tiến quân ra Bắc Hà lần thứ nhất (1786), Nguyễn Huệ đã nêu danh nghĩa**

A. phù Lê diệt Trịnh. B. phù Lê diệt Nguyễn.

C. phù Trịnh diệt Nguyễn. D. phù Nguyễn diệt Trịnh.

**Câu 22. Hoạt động nổi bật của nghĩa quân Tây Sơn từ năm 1786 đến năm 1788 là**

A. tiêu diệt chính quyền họ Trịnh. B. tiêu diệt chính quyền họ Nguyễn.

C. lật đổ các tập đoàn phong kiến Trịnh, Lê. D. lật đổ chính quyền vua Lê.

**Câu 23. Sau khi chiến thắng quân Thanh, vua Quang Trung bắt tay vào việc xây dựng chính quyền mới, đóng đô ở**

A. Thăng Long. B. Phú Xuân (Huế).

C. Hoa Lư (Ninh Bình) D. Cổ Loa (Đông Anh. Hà Nội).

**Câu 24. Để phát triển công thương nghiệp, Quang Trung đã có biện pháp**

A. bãi bỏ hoặc giảm nhẹ nhiều loại thuế, đề nghị nhà Thanh “mở cửa ải, thông chợ búa”.

B. mở thêm chợ búa.

C. thực hiện chính sách “đóng cửa”, không thông thương với bên ngoài.

D. mở thêm nhiều làng nghề.

**Câu 25. Dưới thời vua Quang Trung, chữ viết chính thức của nhà nước là**

A. chữ Hán. B.  chữ Nôm. C. chữ Quốc ngữ. D. chữ Hán và chữ Nôm.

**Câu 26. Vua Quang Trung chủ trương lập Viện Sùng chính để**

A. đề cao việc dạy học.

B. nghiên cứu và viết lịch sử dân tộc.

C. dịch sách chữ Hán ra chữ Nôm, dùng làm tài liệu học tập.

D. khuyến khích việc nghiên cứu khoa học – kĩ thuật.

**Câu 27. Đường lối ngoại giao của vua Quang Trung đối với nhà Thanh là gì?**

A. Thần phục nhà Thanh.

B. “Bế quan toả cảng”, không quan hệ với nhà Thanh,

C. Nhượng bộ nhà Thanh một số quyền lợi về kinh tế.

D. Mềm dẻo nhưng kiên quyết bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc.

**Câu 28. Nguyễn Ánh lên ngôi Hoàng đế vào năm**

A. 1801.                B. 1802. C. 1804                D. 1806.

**Câu 29. Niên hiệu đầu tiên của nhà Nguyễn là**

A. Gia Long.             B. Minh Mạng. C. Triệu Trị.              D. Tự Đức.

**Câu 30. Năm 1815, nhà Nguyễn ban hành bộ luật**

A. Quốc triều hình luật.                                        B. Hình luật.

C. Hoàng triều luật lệ (Luật Gia Long).                 D. Hình thư.

**Câu 31. Trong công cuộc khai hoang của các vua triều Nguyễn, hai huyện miền ven biển Bắc Thành được lập nên gồm**

A. Kiến Xương và Tiền Hải (Thái Bình).

B. Tiền Hải và Thái Thuỵ (Thái Bình),

C. Kiến Xương và Vũ Thư (Thái Bình)

D. Tiền Hải (Thái Bình) và Kim Sơn (Ninh Bình).

**Câu 32. Chính sách của nhà Nguyễn đối với các nước phương Tây là gì ?**

A. Không cho người phương Tây mở cửa hàng, chỉ được phép ra vào một số cảng đã quy định.

B. Chỉ giao lưu buôn bán với thương nhân một số nước phương Tây.

C. Thực hiện chính sách “đóng cửa”, khước từ mọi sự trao đổi buôn bán.

D. Chỉ đặt quan hệ buôn bán với thương nhân Pháp.

**B. CÂU HỎI TỰ LUẬN:**

Câu 1: Nêu tóm tắt những nét chính về sự nghiệp của vua Quang Trung.

Câu 2: Em có nhận xét gì về công lao của vua Quang Trung đối với dân tộc ta?

Câu 3: Sau khi thống nhất đất nước, Quang Trung đã có chính sách gì để xây dựng, phát triển đất nước?

Câu 4: Nêu nguyên nhân, diễn biến, kết quả, ý nghĩa cuộc kháng chiến chống quân Xiêm của nghĩa quân Tây Sơn.

Câu 5: Nêu nguyên nhân, diễn biến, kết quả, ý nghĩa cuộc kháng chiến chống quân Thanh xâm lược của vua Quang Trung.

Câu 6: Trình bày tình hình kinh tế, văn hóa nước ta thế kỉ XVI – XVIII.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***BGH duyệt***  ***Hoàng Thị Tuyết*** | ***Nhóm trường CM***  ***Vũ Thị Hồng Tính*** | ***Người lập đề cương***  ***Nguyễn Thị Vân*** |